**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH- DINH DƯỠNG THEO CHỦ ĐỀ CHỦ ĐỀ: BÉ VUI ĐÓN TẾT**

**MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ, QUẢ, HOA VÀ NGÀY 8/3**

**Thời gian thực hiện 8 tuần (Từ tuần 20/1 – 21/03/2025)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **1. Tổ chức bữa ăn.** | - Trẻ biết gọi tên các món ăn, nhận biết được mùi vị món ăn...  - Biết các món được chế biến từ thực vật như : Rau, củ, quả ....  - Cô hướng dẫn trẻ xếp bàn ghế giúp cô  - Trẻ được cô gợi ý cho trẻ rửa tay, rửa mặt ở 1 số thao tác dơn giản trước khi vào bàn ăn  - Cô đến động viên, và bón cho những trẻ ăn chậm  - Có biện pháp phòng tránh trẻ hóc sặc  – Hàng ngày trẻ được uống đầy đủ, nước sạch sẽ hợp vệ sinh  - Nhắc nhở trẻ ở nhà biết mời mọi người trước khi ăn, khi ăn xúc gọn gàng, ăn xong lấy tăm mời mọi người | - Cô cho trẻ ngồi theo nhóm, những trẻ ăn chậm cô cho ngồi 1 bàn để dễ chăm sóc trẻ  - Cô cho trẻ xếp hàng để cô vệ sinh  - Cô chuẩn bị đầy đủ khăn mặt, đĩa đựng cơm rơi, bát, thìa, cốc uống nước,mặc tạp dề , đeo khẩu trang  - Luôn luôn dịu dàng tạo không khí thoải mái giúp trẻ ăn ngon.  - Nắm cách xử lý khi trẻ hóc hoặc sặc  - Cốc cho trẻ uống theo nhu cầu , đảm bảo nước sạch |  |
| **2. Tổ chức giấc ngủ** | - Trẻ biết cất dép lên giá, trẻ biết giúp cô xếp gối ngay ngắn.....  - Chỗ ngủ sạch sẽ yên tĩnh. ấm áp . Ít ánh sáng khi trẻ ngủ  - Trẻ ngủ thoải mái, có đủ sạp ngủ, chiếu , gối , chăn  - Trẻ ngủ dậy biết cuộn chiếu, cất gối giúp cô | - Cô cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ  - Cô kể chuyện, ru cho trẻ ngủ  - Khi trẻ ngủ cô theo dõi trẻ ngủ, để phát hiện những bất thường xảy ra trong khi trẻ ngủ  - Cô nhắc và gợi ý trẻ cất đồ giúp cô |  |
| **3. Tổ chức vệ sinh** | **Vệ sinh:**  **- Vệ sinh cá nhân cô:**  - Cô giáo phải ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng phù hợp thời tiết, móng tay, móng chân cắt ngắn, đeo khẩu trang khi chia thức ăn, khi ho, sổ mũi, viêm họng...  - phải được khám sức khoẻ theo định kỳ. | - Cô giáo phải gương mẫu ở mọi lúc mọi nơi  Phối hợp với trạm y tế để trực tiếp khám và theo dõi sưc khỏe theo định kỳ  - Lồng ghép giáo dục vệ sinh vào trong các giờ học và các hoạt động |  |
| **- Vệ sinh cá nhân trẻ:**  - Trẻ phải có đầy đủ đồ dùng cá nhân riêng biệt, có ký hiệu riêng  - 100% trẻ có ca cốc, bát, thìa, khăn mặt.  - Trẻ sạch sẽ,biết gọi cô khi ướt bẩn, biết rửa tay,rửa mặt với sự giúp đỡ của cô, biết lau miệng uống nước  Khăn mặt của trẻ phải được ngâm giặt bằng xà phòng hàng ngày.Có đủ nước sạch cho trẻ dùng. | - Tổ chức vệ sinh cho trẻ trước bữa ăn, sau khi trẻ đi vệ sinh,trước khi trả trẻ...  Trao đổi với phụ huynh thường xuyên quan tâm động viên trẻ biết chấp nhận những yêu cầu của người lớn.. |  |
| **- Vệ sinh môi trường nhóm lớp:**  - Môi tường sạch sẽ thoáng mát. Sân trường các khu vực xung quanh lớp học phải được vệ sinh sạch sẽ.Tạo môi trường cây xanh bóng mát, xử lý rác thải, nước thải.Đồ chơi của trẻ phải sạch sẽ an toàn, cô giáo vệ sinh đồ dùng đồ chơi ít nhất 1tuần/ 1lần.  Phòng học sạch sẽ khô thoáng, không ẩm ướt. | - Tổ chức cho trẻ lao động tự phục vụ, lao động vệ sinh môi trường nhóm lớp vào các buổi chiều thứ 6 hàng tuần . |  |
| **4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn.** | **a. chăm sóc sứckhoẻ**  - ***Sức khỏe***  - Cô chú ý giữ gìn sức khỏe của trẻ khi thời tiết chuyển mùa  - Trẻ được khám sức khỏe lần 2  - 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ quý 3.  - Trẻ khoẻ mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triễn bình thường. | - Cô mặc ấm khi thời tiết lạnh , cởi bớt khi trời nắng nóng  - Nhắc nhở phụ huynh chú ý khi thời tiết thay đổi.  - Cô kết hợp với nhà trường , trạm y tế khám sức khỏe lần 2 cho trẻ.  - Kết hợp y tế cân, đo, theo dõi biểu đồ quý 3. |  |
| **b. Phòng và xử lý các bệnh thường gặp:**  - Phòng chống bệnh tiêu chảy, đau mắt, cảm cúm cho trẻ, viêm đường hô hấp. | - Tuyên truyền với các bậc phụ huynh Phòng chống bệnh tiêu chảy, đau mắt, cảm cúm cho trẻ |  |
| **c. Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ bị ốm.** | - Quan tâm và luôn sát sao bên trể, khi phát hiện trẻ có biểu hiện ốm, bệnh thì báo cho nhân viên ý tế để xử lý ban đầu, sau đó bao ngay cho phụ huynh để cho trẻ đi kham và theo dõi trẻ tại nhà.  GV không nhận thuốc của phụ huynh gửi cho trẻ uống. |  |
| **d. Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.**  - Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn.  - Đảm bảo an toàn: Không để xẩy ra tai nạn, thất lạc trẻ  - Trẻ đến lớp vui vẻ, thích đến trường học, biết nói với cô và bố mẹ khi có dấu hiệu đau ốm.  - Đảm bảo bầu không khí thân mật, cảm giác yên ổn  - Trẻ khoẻ mạnh,chiều cao, cân nặng, phát triễn bình thường.  - Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn. | - Cho trẻ ăn đủ chất, hợp vệ sinh , thường xuyên tập luyện thể dục.  -Trò chuyện với trẻ về các món ăn từ rau ,củ quả tốt cho cơ thể , ăn nhiều rau ,củ quả cung cấp các chất vitamin giúp cở thể khỏe mạnh mắt sáng, đẹp da ...  - Nhắc trẻ trong lúc chơi không xô đẩy bạn.  - Làm tốt việc đón, trả trẻ.  - Làm tốt công tác bao quát và quản lý trẻ.  - Giáo dục trẻ ở nhà cũng như ở trường không được chơi gần ao hồ... |  |

**ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ**

**1 Tình hình sức khỏe :**

**2. Kỹnăng:**

**3. Biện pháp**: